TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2020/HS-ST
Ngày 04 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kỳ Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Ngọc Tiến.

2. Bà Lê Thị Dệt.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 20/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thế L, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1982 tại xã TB, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn LĐ, xã TB, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế T, sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị T1, sinh năm 1956; cả bố và mẹ hiện sinh sống tại: Thăng Bình, Nông Cống, Thanh Hóa; gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3; bị cáo chưa có vợ, chưa có con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, Thanh Hóa xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số 29/2018/HS-ST. Ngày 22/02/2019 Nguyễn Thế L chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận số 383/GCN của Trại giam Thanh Phong - Cục C10.

Nhân thân: Ngày 30/5/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 04 năm tù về tội Vận chuyển, lưu hành tiền giả theo Bản án số 62/2008/HS-ST; Ngày 04/01/2016 Bị Công an huyện Nông Cống xử phạt vi phạm hành chính số

tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 22/8/2017 bị Công an xã Công Liêm, huyện Nông Cống xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/02/2020. Bị cáo tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Trịnh Văn C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 8, xã TT, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Mai Thị T2, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn NL, xã TL, NC, Thanh Hóa.

Người làm chứng: Anh Ngô Văn B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn 8, xã TT, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa vắng mặt anh C, chị T2, anh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10 tháng 12 năm 2019, Nguyễn Thế L điều khiển xe máy Honda AirBlade màu đỏ - đen - bạc, Biển kiểm soát 36R1-3613 đi từ địa phận xã Thăng Bình đến địa phận thôn 8, xã TT, huyện NC thì phát hiện nhà anh Trịnh Văn C không có ai trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L điều khiển xe đi vào sân nhà anh C, sau đó L đi bộ vòng ra phía sau nhà thấy có 09 con gà đang nhốt trong chuồng, L lấy chiếc bì có sẵn ở sân rồi đi lại dùng tay bắt 09 con gà bỏ vào bì mang ra xe đưa đi tiêu thụ, khi đi ra cổng thì bị một số người dân phát hiện, bắt giữ và bàn giao Nguyễn Thế L cho Ban Công an xã Tế Thắng để làm việc.

Bị hại Trịnh Văn C báo cáo: Khoảng 13 giờ ngày 10/12/2019, gia đình anh đi chơi, không có ai trông coi nhà nên kẻ gian bắt trộm 09 con gà, trong đó có 05 con gà trống và 04 con gà mái có trọng lượng khoảng 10kg, giá trị số gà bị mất khoảng hơn 1.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/ĐGTS ngày 27/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nông Cống kết luận: Tổng trọng lượng 09 con gà là 10,8kg; có giá trị: 972.000 đồng.

Chiếc xe máy Honda AirBlade màu đỏ - đen - bạc, Biển kiểm soát 36R1-3613, bị cáo Nguyễn Thế L dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thuộc sở hữu của chị Mai Thị T2. Khi chị T2 cho L mượn xe không biết L dùng xe của mình làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác minh chiếc xe

không liên quan đến tội phạm, nên ngày 11/3/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống đã lập biên bản trả lại xe cho chị T2.

Chiếc bì nilon (màu trắng - xanh), kích thước 50 x 100cm L dùng để bỏ số gà trộm cắp, sau khi nhận lại tài sản anh C đã đốt do chiếc bì bị cũ rách.

Đối với anh Ngô Văn B trong quá trình bắt giữ Nguyễn Thế L, đã bị thương nhẹ. Anh B tự nguyện viết đơn từ chối giám định và không yêu cầu Nguyễn Thế L bồi thường về phần dân sự.

Vật chứng vụ án: 09 con gà, trong đó có 05 con gà trống và 04 con gà mái, có tổng trọng lượng 10,8kg đã trả lại cho bị hại anh Trịnh Văn C. Anh C không có yêu cầu gì khác về phần bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKSNC ngày 30 tháng 3 năm 2020 đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế L về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thế L, về tội Trộm cắp tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Nguyễn Thế L từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là nghề tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét.

Đối với anh Ngô Văn B trong quá trình bắt giữ Nguyễn Thế L, đã bị thương nhẹ. Anh B không yêu cầu Nguyễn Thế L bồi thường về phần dân sự nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Toàn bộ tài sản mà bị cáo chiếm đoạt sau khi làm rõ, cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị hại là đúng quy định của pháp luật.

Chiếc xe máy Honda AirBlade màu đỏ - đen - bạc, Biển kiểm soát 36R1-3613, thuộc sở hữu của chị Mai Thị T2 cho bị cáo mượn để đi chơi và không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, vì vậy sau khi làm rõ, cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chị T2 là đúng quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo có cơ hội sửa chữa, sớm trở lại với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ-ược tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong phạm vi Tòa án xét xử đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế L thừa nhận: Bị cáo là người vừa chấp hành xong án phạt tù về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nhưng đã lợi dụng sơ hở của gia đình anh Trịnh Văn C ở thôn 8, xã TT, huyện NC trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 09 con gà gồm 05 con gà trống và 04 con gà mái, có tổng trọng lượng 10,8kg, trị giá 972.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản và vừa ra đến cổng nhà anh C thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tuy giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thế L phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa truy tố Nguyễn Thế L phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ và hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản là một trong những khách thể quan trọng được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị xử lý hành chính và xử lý hình sự nhưng vẫn không sửa chữa mà tiếp tục phạm tội. Mặc dù giá trị của các tài sản trộm cắp không lớn, nhưng đã gây tâm lý lo lắng, bức xúc trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã xử phạt hành chính nhiều lần và bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên do giá trị tài sản chiếm đoạt của bị cáo lần này có giá trị dưới 2.000.000đ, thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy bị cáo không thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm".

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Trên cơ sở đánh giá hành vi phạm tội, tính chất vụ án, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo xét thấy cần áp dụng điều 38 của Bộ luật Hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, cũng như giáo dục phòng ngừa chung.

Đối với hình phạt bổ sung, bị cáo là người làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

Đối với thương tích của anh Ngô Văn B khi bắt bị cáo nhưng anh B không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh C đã được thu hồi và cơ quan CSĐT đã trả cho chủ sở hữu đầy đủ và đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe máy Honda AirBlade màu đỏ - đen - bạc, Biển kiểm soát 36R1-3613, thuộc sở hữu của chị Mai Thị T2, qua quá trình điều tra, xác minh chị T2 không biết bị cáo đã dùng xe đi làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Do vậy, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe cho chị T2 là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố Nguyễn Thế L phạm tội "trộm cắp tài sản".

Xử phạt Nguyễn Thế L 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (23/02/2020).

2. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Nguyễn Thế L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nông Cống;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Kỳ Anh